

Số: 12 /ĐA-UBND

Tân Hưng, ngày 18 tháng 8 năm 2026

ĐỀ ÁN

**Sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở
công lập trên địa bàn phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng**

Phần thứ nhất

THỰC TRẠNG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRƯỚC KHI HỢP NHẤT

A. ĐỐI VỚI KHỐI MẦM NON

I. Khái quát quy mô trường, lớp trên địa bàn phường

Năm học 2025-2026, tổng số trường công lập trên địa bàn phường: 09 trường. Trong đó: Mầm non: 03 trường, Tiểu học: 03 trường, THCS: 03 trường. Cụ thể:

STT	Tên trường	Số lớp	Số học sinh	Ghi chú
1	Mầm non Hải Tân	20	538	
2	Mầm non Tân Hưng	15	353	
3	Mầm non Ngọc Sơn	16	359	
4	Tiểu học Hải Tân	38	1.269	
5	Tiểu học Tân Hưng	20	608	
6	Tiểu học Ngọc Sơn	17	523	
7	THCS Hải Tân	21	843	
8	THCS Tân Hưng	12	447	
9	THCS Ngọc Sơn	13	486	

Căn cứ quy mô số lớp của các nhà trường. UBND phường thực hiện giữ nguyên, không thực hiện sắp xếp đối với 02 trường: Mầm non Hải Tân, Tiểu học Hải Tân. Thực hiện sắp xếp đối với 07 trường còn lại: Mầm non Tân Hưng, Mầm non Ngọc Sơn, Tiểu học Tân Hưng, Tiểu học Ngọc Sơn, THCS Hải Tân, THCS Tân Hưng & THCS Ngọc Sơn.

II. TRƯỜNG MẦM NON TÂN HƯNG

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Tân Hưng
- Địa chỉ: Tổ dân phố Hồng Liễu, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.
- Quyết định thành lập: Quyết định số 4523/QĐ-UBND ngày 17/6/2008 của UBND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (cũ).

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển

- Trường mầm non Tân Hưng tiền thân là trường mẫu giáo và nhà trẻ Tân Hưng. Đến năm 2003 trên cơ sở sáp nhập mẫu giáo và nhà trẻ Tân Hưng thành trường mầm non xã Tân Hưng; Năm 2008 đổi tên trường mầm non bán công Tân Hưng thành trường mầm non Tân Hưng theo QĐ số 4523/QĐ-UBND ngày 17/6/2008; Năm 2013, chuyển đổi thành trường mầm non công lập Tân Hưng theo Quyết định số 1875/QĐ-UBND ngày 06/9/2013 của UBND thành phố Hải Dương.
- Trong những năm gần đây, được sự quan tâm đầu tư của các cấp, cơ sở vật chất của nhà trường được nâng cấp; đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông và định hướng phát triển trường chất lượng cao.

3. Tổ chức bộ máy

Tổng số người làm việc: 40 người, bao gồm:

- Số biên chế được giao: 34 biên chế, số biên chế có mặt 33 người (thiếu 01 biên chế giáo viên), trong đó:
 - + Biên chế vị trí quản lý: 03 người (*Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng*)
 - + Biên chế vị trí giáo viên: 29 người.
 - + Biên chế vị trí nhân viên: 01 người (*kế toán*).
- Số lượng người làm việc theo chế độ hợp đồng: 07 người, trong đó:
 - + Giáo viên: 01 (*hợp đồng do thiếu biên chế*)
 - + Lao động hợp đồng hỗ trợ phục vụ: 06 người (*Bảo vệ: 02 người, dinh dưỡng: 04 người.*).

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục 03 năm gần nhất

- Duy trì ổn định và phát triển quy mô trường lớp
- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiều giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.
- Nhà trường tích cực đổi mới phương pháp giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.
- Trong những năm học qua, nhà trường luôn nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và liên tục đạt được nhiều thành tích đáng ghi nhận, cụ thể như sau::

+ Năm học 2023-2024 Trường đạt Tập thể lao động tiến tiến. Được chủ tịch UBND thành phố Hải Dương tặng giấy khen.

+ Năm học 2024-2025 Trường đạt Tập thể lao động Xuất sắc. Chi bộ hoàn hành Xuất sắc nhiệm vụ.

+ Năm học 2025-2026 Trường đạt Tập thể lao động tiến tiến. Được chủ tịch UBND phường tặng giấy khen.

5. Quy mô số lớp, học sinh

Năm học 2025 - 2026, trường Mầm non Tân Hưng có 15 lớp với 353 học sinh (bình quân 24 học sinh/lớp). Trong đó có: 03 lớp nhà trẻ với 71 học sinh; 12 lớp mẫu giáo với 282 học sinh.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài sản, tài chính

a) Về đất đai: Diện tích 7.022m², được giao quản lý, sử dụng đúng mục đích giáo dục; hồ sơ pháp lý chưa đầy đủ theo quy định (cụ thể: 02 điểm trường đều chưa có sổ đỏ).

b) Về tài sản: Nhà trường gồm 01 trụ sở chính tại TDP Hồng Liễu, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng (gồm có: 11 nhóm lớp với 251 trẻ) và 01 điểm trường tại TDP Đông Liễu, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng (gồm có: 04 nhóm lớp với 102 trẻ). Cụ thể như sau:

+ Phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ: nhà trường có 15 phòng.

+ Hiên chơi, đón trẻ em: thuận tiện cho việc đưa, đón và sinh hoạt của trẻ em khi trời mưa, nắng và xung quanh hiên chơi đều có lan can với chiều cao theo quy định đảm bảo tiêu chuẩn.

+ Khối phòng tổ chức ăn (nhà bếp, kho bếp): Gồm có 02 phòng bếp và đảm bảo bếp ăn 01 chiều.

+ Khối phòng hành chính quản trị: hiện tại nhà trường có 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng họp; chưa có các phòng làm việc: Phó Hiệu trưởng, của nhân viên và phòng y tế.

- Nhà trường đã tổ chức theo dõi, quản lý tài sản thông qua hệ thống sổ sách, hồ sơ và phần mềm quản lý, đồng thời thực hiện kiểm kê định kỳ.

- Đối với thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong lớp học được trang bị tương đối đầy đủ, cơ bản đáp ứng theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non; Thông tư số 60/2026/TT-BGDĐT ngày 17/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định tiêu chuẩn, quy trình biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong cơ sở giáo dục mầm non.

c) Về tài chính: thực hiện cơ chế tự chủ (nhóm 4) quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

II. TRƯỜNG MẦM NON NGỌC SƠN

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Ngọc Sơn.
- Địa chỉ: Tổ dân phố Ngọc Lặc, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.
- Quyết định thành lập: 408/QĐ-UB ngày 03/12/1997 của UBND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương (cũ).

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển

- Trường Mầm non Ngọc Sơn được hình thành trên cơ sở sáp nhập hai cơ sở giáo dục mầm non của xã Ngọc Sơn là Nhà trẻ xã Ngọc Sơn và Mẫu giáo xã Ngọc Sơn, theo Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 03/12/1997, thành lập Trường Mầm non xã Ngọc Sơn thuộc huyện Tứ Kỳ. Đến năm 2019, thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính, nhà trường được chuyển về thành phố Hải Dương theo Quyết định số 5236/QĐ-UBND ngày 06/12/2019.

- Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, Trường Mầm non Ngọc Sơn từng bước ổn định về tổ chức, đội ngũ, cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học được quan tâm xây dựng theo hướng xanh, sạch, đẹp, thân thiện, an toàn, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi mầm non.

3. Tổ chức bộ máy

Tổng số người làm việc: 43 người, bao gồm:

- Số biên chế được giao: 36 biên chế, có mặt 35 người (*thiếu 01 biên chế nhân viên kế toán*), cụ thể:

- + Biên chế vị trí quản lý: 03 người (*Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng*)
- + Biên chế vị trí giáo viên: 32 người.
- + Biên chế vị trí nhân viên: 0.

- Số lượng người làm việc theo chế độ hợp đồng: 08 người, trong đó:

- + Nhân viên kế toán: 01 người. + Nhân viên văn thư: 01 người.
- + Lao động hợp đồng hỗ trợ phục vụ: 06 người (*Bảo vệ: 01 người, lao công: 01 người, dinh dưỡng: 04 người.*).

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục 03 năm gần nhất

Năm học từ năm 2023-2024, 2024-2025, 2025-2026 trường đều đạt Tập thể Lao động Tiên tiến. Năm 2023 chi bộ nhà trường được tặng giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Năm 2024 được Chủ tịch UBND xã tặng giấy khen tập thể có thành tích xuất sắc nhiệm vụ; Ban chi ủy hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

5. Quy mô số lớp, học sinh

Năm học 2025 - 2026, trường Mầm non Ngọc Sơn có 16 lớp với 359 học sinh (bình quân 22 học sinh/lớp). Trong đó có: 04 lớp nhà trẻ với 83 học sinh; 12 lớp mẫu giáo với 276 học sinh.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài sản, tài chính

a) Về đất đai: Diện tích 3.882,5 m², được giao quản lý, sử dụng đúng mục đích giáo dục. Tuy nhiên, đến nay khu đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

b) Về tài sản: nhà trường có 01 trụ sở chính tại Tổ dân phố Ngọc Lặc, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng. Gồm:

+ Phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ: nhà trường có 16 phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ với khu vệ sinh khép kín có vách ngăn đảm bảo theo quy định và có chậu rửa, thiết bị vệ sinh được lắp đặt phù hợp với độ tuổi.

+ Hiên chơi, đón trẻ em: thuận tiện cho việc đưa, đón và sinh hoạt của trẻ em khi trời mưa, nắng và xung quanh hiên chơi đều có lan can với chiều cao theo quy định đảm bảo tiêu chuẩn.

+ Khối phòng tổ chức ăn (nhà bếp, kho bếp): nhà trường chưa được xây dựng kiên cố, trang thiết bị phục vụ chế biến thực phẩm đã xuống cấp cần được thay thế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu về quy trình bếp ăn một chiều theo quy định.

+ Phòng giáo dục thể chất, nghệ thuật: nhà trường chưa có.

+ Đối với nhà hiệu bộ và các phòng chức năng, các phòng làm việc của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, kế toán, văn thư đang được bố trí tạm trong các phòng hiện có nên diện tích chật hẹp, chưa đảm bảo diện tích.

- Nhà trường đã tổ chức theo dõi, quản lý tài sản thông qua hệ thống sổ sách, hồ sơ và phần mềm quản lý, đồng thời thực hiện kiểm kê định kỳ.

- Về thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong lớp học được trang bị tương đối đầy đủ, cơ bản đáp ứng theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGD&ĐT ngày 23/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non; Thông tư số 60/2026/TT-BGDĐT ngày 17/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định tiêu chuẩn, quy trình biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong cơ sở giáo dục mầm non

a) Tài chính: thực hiện cơ chế tự chủ (nhóm 4) quy định tại Nghị định số 0/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

B. KHỐI GIÁO DỤC TIỂU HỌC

I. TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN HƯNG

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Tân Hưng.

- Địa chỉ: Tổ dân phố Hồng Liễu, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển

- Trường tiểu học Tân Hưng được tách ra từ trường Phổ thông cơ sở Tân Hưng và chính thức mang tên trường Tiểu học Tân Hưng từ ngày 01/9/1992. Trường có 01 điểm trường đặt tại Tổ dân phố Hồng Liễu, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.

- Trải qua hơn 30 năm xây dựng và trưởng thành, lớp lớp thầy trò đã kế tiếp, kiên trì thi đua dạy tốt, học tốt, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, cùng địa phương tạo dựng một mái trường tiên tiến, chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học (PCGDTH) và chất lượng giáo dục toàn diện luôn được duy trì, tiến bộ vững chắc. Nhà trường luôn không ngừng đổi mới, sáng tạo, vươn mình hội nhập cùng sự phát triển của xã hội, đáp ứng hiệu quả công cuộc đổi mới giáo dục của đất nước, được đảng bộ, chính quyền, nhân dân, phụ huynh học sinh ngày càng tin yêu, tín nhiệm. Trường thực sự là địa chỉ tin cậy của nhân dân trong phường.

3. Tổ chức bộ máy

Tổng số người làm việc: 35 người, bao gồm:

- Số biên chế được giao và biên chế có mặt 33 người, trong đó;
- + Biên chế vị trí quản lý: 02 người (*Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng*);
- + Biên chế vị trí giáo viên: 29 người.
- + Biên chế vị trí nhân viên: 02 người (*Kế toán, Thư viện*).
- Số lượng người làm việc theo chế độ hợp đồng: 02 người, trong đó:
- + Hỗ trợ phục vụ: 02 người (*Bảo vệ: 01 người, lao công: 01 người*).

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục 3 năm gần nhất

- 03(ba) năm liền trường đạt danh hiệu: “Tập thể Lao động Tiên tiến”.
- Năm học 2023- 2024, 2024-2025: Tập thể nhà trường được Chủ tịch UBND thành phố Hải Dương tặng Giấy khen.
- Năm học 2025-2026: Tập thể nhà trường được UBND phường Tân Hưng tặng Giấy khen.

5. Quy mô số lớp, học sinh

Năm học 2025 - 2026, trường tiểu học Tân Hưng có 20 lớp với 608 học sinh (bình quân 30 học sinh/lớp). Tất cả các khối lớp đều có 4 lớp học cụ thể với số học sinh như sau: Khối lớp 1 có 119 học sinh, khối lớp 2 có 95 học sinh, khối lớp 3 có 142 học sinh, khối lớp 4 có 116 học sinh, khối lớp 5 có 136 học sinh.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài sản, tài chính

a) Về đất đai: Diện tích 8.368 m², nhà trường được giao quản lý, sử dụng đúng mục đích giáo dục; hồ sơ pháp lý cơ bản đầy đủ theo quy định.

b) Về tài sản: Gồm 01 trụ sở chính tại Tổ dân phố Hồng Liễu, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.

- Khối phòng hành chính quản trị: gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, phòng bảo vệ, khu vệ sinh giáo viên, khu để xe giáo viên. Các phòng làm việc được trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định hiện hành.

- Khối phòng học tập: Trường có 20 phòng học văn hóa đảm bảo mỗi lớp có một phòng học riêng và buổi trưa có sử dụng để làm nơi nghỉ trưa cho học sinh đảm bảo đủ điều kiện. Tuy nhiên nhà trường có 01 dãy nhà xây dựng từ năm 1997 đã xuống cấp mặc dù đã được cải tạo sửa chữa song vẫn thấm dột, tường bong tróc, cửa ộp ẹp kèm khung sắt gãy rụng không đảm bảo chất lượng dạy học còn các dãy nhà khác cũng được sử dụng thời gian dài lên hiện nay tường vôi vè cũng đã thấm dột, bay màu.

- Khối phụ trợ: 01 phòng họp, phòng Y tế, nhà bếp, lán xe, sân bóng, khu vệ sinh học sinh đều đảm bảo và nhà trường đang sử dụng tốt.

- Khu sân thể dục thể thao: Có một sân chung của nhà trường để tổ chức các hoạt động của toàn trường.

- Nhà trường đã tổ chức theo dõi, quản lý tài sản thông qua hệ thống sổ sách, hồ sơ và phần mềm quản lý, đồng thời thực hiện kiểm kê định kỳ.

- Về trang thiết bị: Nhà trường có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng học tập tại các lớp học đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thư viện điện tử đạt chuẩn mức độ 2, tài liệu phong phú đáp ứng nhu cầu học tập của giáo viên và học sinh. Năm học mới 2026-2027 thực hiện thống nhất chung chương trình sách giáo khoa trên toàn quốc nên nhà trường cần bổ sung toàn bộ sách, trang thiết bị, đồ dùng mới theo chương trình mới để đáp ứng tốt yêu cầu phục vụ công tác giảng dạy, học tập và các hoạt động của nhà trường.

a) Về tài chính: thực hiện cơ chế tự chủ (nhóm 4) quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

II. TRƯỜNG TIỂU HỌC NGỌC SƠN

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Ngọc Sơn

- Địa chỉ: Tổ dân phố Ngọc Lặc, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển

- Trường tiểu học Ngọc Sơn được thành lập từ tháng 9 năm 1954, tiền thân là Trường cấp I Ngọc Sơn, huyện Tứ Kỳ. Trong quá trình hình thành và phát triển, nhà trường đã trải qua các giai đoạn sáp nhập, tách trường và điều chỉnh đơn vị quản lý, gắn với quá trình phát triển của địa phương và yêu cầu tổ chức mạng lưới giáo dục trên địa bàn.

- Tháng 9 năm 1954, Trường cấp I Ngọc Sơn được thành lập. Năm 1976, Trường cấp I Ngọc Sơn sáp nhập với Trường cấp II Ngọc Sơn, lấy tên là Trường Phổ thông cơ sở Ngọc Sơn. Tháng 8 năm 1990, trường được tách từ Trường Phổ thông cơ sở Ngọc Sơn và tái lập với tên gọi trường Tiểu học Ngọc Sơn, tên gọi được duy trì cho đến nay. Tháng 12/2019 sáp nhập về xã Ngọc Sơn, thành phố Hải Dương (cũ), nay là phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.

3. Tổ chức bộ máy

Tổng số người làm việc: 30 người, trong đó:

- Số biên chế được giao: 30 biên chế, số biên chế có mặt: 27 người, (thiếu 03 giáo viên, trong đó: 02 giáo viên Văn hoá, 01 giáo viên Tin học) trong đó:

+ Biên chế vị trí quản lý: 02 người (*Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng*).

+ Biên chế giáo viên: 22 người.

+ Biên chế nhân viên: 03 biên chế (*Kế toán, Thư viện, Y tế học đường*).

- Số lượng người làm việc theo chế độ hợp đồng: 03 người, trong đó:

+ Giáo viên: 01 người (*hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế*)

+ Lao động hợp đồng hỗ trợ phục vụ: 02 người (Bảo vệ: 01 người, lao công: 01 người).

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục 3 năm gần nhất

- 03 (ba) năm liên trường đạt “Tập thể Lao động Tiên tiến”. Năm học 2025-2026 được Chủ tịch UBND phường Tân Hưng tặng Giấy khen.

- Qua 3 (ba) năm học 2023-2024, 2024-2025 và 2025-2026, trường tiểu học Ngọc Sơn có sự chuyển biến tích cực về chất lượng giáo dục. Trong đó, nổi bật nhất là sự thay đổi về chất lượng giáo dục mũi nhọn, chất lượng giáo viên giỏi tham gia thi cấp thành phố (đạt xuất sắc giáo viên giỏi cấp thành phố) và công tác xã hội hoá (điều hoà nhiệt độ đủ trên các lớp học và phòng Tin học).

5. Quy mô số lớp, học sinh

Năm học 2025 - 2026, trường tiểu học Ngọc Sơn có 17 lớp với 523 học sinh; (bình quân 31 học sinh/lớp) Trong đó có: Khối 1 có 04 lớp với 88 học sinh; Khối 2 có 03 lớp với 102 học sinh; Khối 3 có 03 lớp với 105 học sinh; Khối 4 có 03 lớp với 112 học sinh; Khối 5 có 04 lớp với 116 học sinh.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài sản, tài chính

a) Đất đai: Diện tích 6.992,3 m², được giao quản lý, sử dụng đúng mục đích giáo dục; hồ sơ pháp lý cơ bản đầy đủ theo quy định.

b) Tài sản: Gồm 01 trụ sở chính tại Tổ dân phố Ngọc Lặc, phường Tân Hưng, hành phố Hải Phòng, cụ thể:

- Khối phòng hành chính quản trị: gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng họp, phòng bảo vệ, khu vệ sinh giáo viên, khu để xe giáo viên. Các phòng làm việc được trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định hiện hành.

- Khối phòng học tập: Trường có 17 phòng học văn hóa đảm bảo mỗi lớp có một phòng học riêng và buổi trưa có sử dụng để làm nơi nghỉ trưa cho học sinh.

- Mức cho phép chiếu sáng nơi làm việc; hệ thống quạt, tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học được trang bị đầy đủ.

- Trường có 02 phòng học bộ môn (01 phòng học Âm nhạc, 01 phòng học Tin học).

- Khu sân thể dục thể thao: Có một sân chung của nhà trường để tổ chức các hoạt động của toàn trường;

- Khối phục vụ sinh hoạt: nhà trường đã trang bị khu bếp ăn bán trú liên hoàn được trang bị đầy đủ thiết bị cần thiết phục vụ nhu cầu bán trú.

- Nhà trường đã tổ chức theo dõi, quản lý tài sản thông qua hệ thống sổ sách, hồ sơ và phần mềm quản lý, đồng thời thực hiện kiểm kê định kỳ.

- Trang thiết bị: Nhà trường có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng học tập tại các lớp học đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018, tuy nhiên Sách giáo khoa của chương trình cũ, một số thiết bị đã cũ hoặc hư hỏng chưa đáp ứng được yêu cầu căn bản toàn diện về chuyển đổi số trong giáo dục. Năm học mới 2026-2027 thực hiện thống nhất chung chương trình sách giáo khoa trên toàn quốc nên nhà trường cần bổ sung toàn bộ sách, trang thiết bị, đồ dùng mới theo chương trình mới để đảm bảo hoạt động giáo dục cho giáo viên và học sinh.

c) Tài chính: thực hiện cơ chế tự chủ (nhóm 4) quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

C. KHỐI GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ

I. TRƯỜNG THCS HẢI TÂN

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS Hải Tân.

- Địa chỉ: Địa chỉ số 2 Bá Liễu, phường Tân Hưng, TP Hải Phòng.

- Quyết định thành lập: Số 179/QĐ-UB ngày 20/7/1995 của UBND tỉnh Hải Dương.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển

Trường THCS Hải Tân được thành lập từ ngày 08/9/1975 và trải qua quá trình phát triển, năm 2016, nhà trường được công nhận đạt tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và đạt danh hiệu danh giá Trường đạt chuẩn quốc gia lần thứ hai.

Nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Tổ chức bộ máy

Tổng số người làm việc: 41 người, bao gồm:

Số biên chế được giao: 40 biên chế, số biên chế có mặt 38 người (thiếu 02 biên chế vị trí giáo viên), trong đó:

- + Biên chế vị trí quản lý: 02 người (*Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng*)
- + Biên chế vị trí giáo viên: 33 người.
- + Biên chế vị trí nhân viên: 03 người: (*kế toán, văn thư, thiết bị*).
- Số lượng người làm việc theo chế độ hợp đồng: 03 người, trong đó:
- + Giáo viên: 01 người (*hợp đồng giáo viên trong chỉ tiêu biên chế*).
- + Lao động hợp đồng hỗ trợ phục vụ: 02 người (*Bảo vệ 01 người, lao công: 01 người*).

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục 3 năm gần nhất

- Từ khi thành lập đến nay, nhà trường luôn duy trì ổn định; số lượng học sinh tuyển sinh hàng năm cơ bản đạt chỉ tiêu được giao. Công tác tuyển sinh được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo quy định.

- Học sinh được giáo dục theo chương trình giáo dục trung học cơ sở (THCS) do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Chất lượng dạy và học ngày càng được nâng cao qua từng năm học. Học sinh được theo dõi, đánh giá sự phát triển một cách toàn diện trên các lĩnh vực như thể chất, nhận thức, kỹ năng xã hội.

- Danh hiệu thi đua tập thể:

- + Năm học 2023-2024 trường đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- + Năm học 2024-2025 trường đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- + Năm học 2025-2026 trường đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

5. Quy mô số lớp, học sinh

Năm học 2025 - 2026, trường THCS Hải Tân có 21 lớp với 843 học sinh (bình quân 40 học sinh/lớp). Trong đó: Khối 6 có 05 lớp với 189 học sinh; Khối 7 có 05 lớp với 193 học sinh; Khối 8 có 06 lớp với 256 học sinh; Khối 9 có 05 lớp với 205 học sinh.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài sản, tài chính

a) Về đất đai: Diện tích 6.120,2 m², được giao quản lý, sử dụng đúng mục đích giáo dục; hồ sơ pháp lý cơ bản đầy đủ theo quy định.

b) Về tài sản: Gồm 01 trụ sở chính tại địa chỉ số 2 Bá Liễu, phường Tân Hưng, TP Hải Phòng, cụ thể:

- Khối phòng hành chính quản trị: gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng họp, phòng bảo vệ, khu vệ sinh giáo viên, khu để xe giáo viên. Các phòng làm việc được trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định hiện hành.

- Các khối: phòng học tập, phòng hỗ trợ học tập, phụ trợ, khu sân chơi:

+ Các phòng học bộ môn do hiện tại nhà trường thiếu phòng học nên tất cả các phòng bộ môn đều đã được trưng dụng thành các phòng học.

+ Khối phòng học hỗ trợ học tập: Thư viện, phòng thiết bị giáo dục, phòng tư vấn học đường, phòng Đoàn, Đội và phòng truyền thống đều được bố trí khoa học, thuận tiện đáp ứng nhu cầu học tập tập và giảng dạy.

+ Hệ thống kệ, tủ giá đỡ chuyên dùng trong phòng học bộ môn và phòng thiết bị giáo dục được bố trí hợp lý, khoa học.

+ Nền và sàn nhà phòng học bộ môn được thiết kế đảm bảo theo quy định.

+ Hệ thống rèm cửa phòng học bộ môn được bố trí đảm bảo để che ánh sáng.

- Khu sân thể dục thể thao: Có một sân chung của nhà trường để tổ chức các hoạt động của toàn trường; sân bằng phẳng được lát gạch chống trơn trượt, có cây xanh lấy bóng mát.

- Nhà trường đã tổ chức theo dõi, quản lý tài sản thông qua hệ thống sổ sách, hồ sơ và phần mềm quản lý, đồng thời thực hiện kiểm kê định kỳ.

- Về trang thiết bị: Nhà trường có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng học tập tại các lớp học đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018, tuy nhiên Sách giáo khoa của chương trình cũ, một số thiết bị đã cũ hoặc hư hỏng chưa đáp ứng được yêu cầu căn bản toàn diện về chuyển đổi số trong giáo dục. Năm học mới 2026-2027 thực hiện thống nhất chung chương trình sách giáo khoa trên toàn quốc nên nhà trường cần bổ sung toàn bộ sách, trang thiết bị, đồ dùng mới theo chương trình mới để đảm bảo hoạt động giáo dục cho giáo viên và học sinh.

c) Tài chính: thực hiện cơ chế tự chủ (nhóm 4) quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

II. TRƯỜNG THCS TÂN HƯNG

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS Tân Hưng.

- Địa chỉ: Tổ dân phố Hồng Liễu, Phường Tân Hưng, TP. Hải Phòng.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển

Trường THCS Tân Hưng được thành lập từ năm 1965. Năm 1979 trường sáp nhập cấp 1 với cấp 2 gọi là Trường phổ thông cơ sở Tân Hưng, huyện Gia Lộc. Năm 1989 trường tách khối cấp 1 và mang tên là Trường trung học cơ sở Tân Hưng huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Tháng 7 năm 2008 trường sáp nhập về

thành phố lấy tên là Trường Trung học cơ sở Tân Hưng. Từ khi thành lập đến nay đã được 58 năm. Trường đã duy trì các phong trào, có nhiều đóng góp cho phong trào giáo dục của địa phương.

Trong những năm qua, chất lượng mặt giáo dục của nhà trường đảm bảo đạt theo quy định của trường chuẩn quốc gia. Học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS luôn đạt tỷ lệ 100%; tỷ lệ học sinh khá và giỏi đạt từ 65% trở lên. Nhiều năm liền chi bộ nhà trường được công nhận là chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, Tập thể lao động tiên tiến, Công đoàn đạt vững mạnh, Liên đội đạt vững mạnh, được tặng nhiều giấy khen trong các hoạt động phong trào do các cấp tổ chức. Năm 2025 trường được công nhận lại trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng đạt mức độ 2.

3. Tổ chức bộ máy

Tổng số người làm việc: 28 người, bao gồm:

- Số biên chế có mặt và số biên chế được giao: 26 biên chế, trong đó:
 - + Biên chế vị trí quản lý: 02 người (*Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng*).
 - + Biên chế vị trí giáo viên hiện: 21 người (*trường có đủ số giáo viên theo biên chế giao*).
 - + Biên chế vị trí nhân viên: 03 người (*Kế toán, Văn thư, Thiết bị*).
- Lao động hợp đồng hỗ trợ phục vụ: 02 người (*Bảo vệ: 01 người, lao công: 01 người*).

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục 3 năm gần nhất

- Năm học 2023-2024 trường đạt danh hiệu: “Lao động tiên tiến”.
- Năm học 2024-2025 trường đạt danh hiệu: “Lao động tiên tiến”.
- Năm học 2025-2026 trường đạt danh hiệu: “Lao động tiên tiến”.

5. Quy mô số lớp, học sinh

Năm học 2025 - 2026, trường THCS Tân Hưng có 12 lớp với 447 học sinh (bình quân 37 học sinh/lớp). Trong đó: Tất cả các khối lớp đều có 3 lớp với số học sinh như sau, Khối 6 với 117 học sinh; Khối 7 với 111 học sinh; Khối 8 với 112 học sinh; Khối 9 với 107 học sinh.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài sản, tài chính

a) Về đất đai: Diện tích 9.030 m², được giao quản lý, sử dụng đúng mục đích giáo dục; hồ sơ pháp lý cơ bản đầy đủ theo quy định.

b) Về tài sản: Gồm 01 trụ sở chính tại TDP Hồng Liễu, P. Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.

- Khối phòng hành chính quản trị: gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng họp, phòng bảo vệ, khu vệ sinh giáo viên, khu để xe

giáo viên. Các phòng làm việc được đầy đủ các thiết bị theo quy định hiện hành. Phòng Tổ chức Đảng.

- Các khối: phòng học tập, phòng hỗ trợ học tập, phụ trợ, khu sân chơi:
 - + Phòng học: 12 phòng đều được trang bị đầy đủ bàn, ghế học sinh đúng quy cách và đảm bảo đủ chỗ ngồi cho học sinh với đầy đủ hệ thống điện, quạt theo quy định.
 - + Phòng hỗ trợ học tập gồm: Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tin học, Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ Thuật, Đa chức năng, Khoa học và xã hội, Công nghệ. Bàn, ghế các phòng học bộ môn được bố trí bảo đảm các quy định về góc nhìn bảng viết, khoảng cách giữa các dãy bàn, hàng bàn bảng viết và các tường bao quanh bảo đảm dạy học thí nghiệm, thực hành theo nhóm và các thiết bị dạy học được trang bị theo quy định.
 - + Khối phòng học hỗ trợ học tập: Thư viện, phòng thiết bị giáo dục, phòng tư vấn học đường, phòng Đoàn, Đội và phòng truyền thống đều được bố trí khoa học, thuận tiện đáp ứng nhu cầu học tập và giảng dạy.
 - + Hệ thống kệ, tủ giá đỡ chuyên dùng trong phòng học bộ môn và phòng thiết bị giáo dục được bố trí hợp lý, khoa học.
 - + Nền và sàn nhà phòng học bộ môn được thiết kế đảm bảo theo quy định.
 - + Hệ thống rèm cửa phòng học bộ môn được bố trí đảm bảo để che ánh sáng.
 - Khu sân thể dục thể thao: Có một sân chung của nhà trường để tổ chức các hoạt động của toàn trường.
 - Nhà trường đã tổ chức theo dõi, quản lý tài sản thông qua hệ thống sổ sách, hồ sơ và phần mềm quản lý, đồng thời thực hiện kiểm kê định kỳ.
 - Về trang thiết bị: Nhà trường có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng học tập tại các lớp học đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018, tuy nhiên Sách giáo khoa của chương trình cũ, một số thiết bị đã cũ hoặc hư hỏng chưa đáp ứng được yêu cầu căn bản toàn diện về chuyển đổi số trong giáo dục. Năm học mới 2026-2027 thực hiện thống nhất chung chương trình sách giáo khoa trên toàn quốc nên nhà trường cần bổ sung toàn bộ sách, trang thiết bị, đồ dùng mới theo chương trình mới để đảm bảo hoạt động giáo dục cho giáo viên và học sinh.

c) Tài chính: thực hiện cơ chế tự chủ (nhóm 4) quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ..

III. TRƯỜNG THCS NGỌC SƠN

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS Ngọc Sơn.
- Địa chỉ Tổ dân phố Ngọc Lặc, Phường Tân Hưng, TP Hải Phòng.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển

Trường THCS Ngọc Sơn được thành lập từ tháng 9 năm 1967, trong quá trình hình thành và phát triển, nhà trường đã trải qua các giai đoạn sáp nhập, tách trường và điều chỉnh đơn vị quản lý, gắn với quá trình phát triển của địa phương và yêu cầu tổ chức mạng lưới giáo dục trên địa bàn. Năm 1976, Trường cấp II Ngọc Sơn sáp nhập với trường cấp I Ngọc Sơn, lấy tên là Trường Phổ thông cơ sở Ngọc Sơn. Tháng 8 năm 1990, trường được tách từ Trường Phổ thông cơ sở Ngọc Sơn và tái lập với tên gọi Trường THCS Ngọc Sơn, tên gọi được duy trì cho đến nay.

3. Tổ chức bộ máy

Tổng số người làm việc: 29 người, bao gồm:

- Số biên chế được giao: 28 biên chế, biên chế có mặt: 27 người, trong đó:
 - + Biên chế vị trí quản lý: 02 người (*Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng*);
 - + Biên chế vị trí giáo viên: 22 người (*thiếu 01 biên chế giáo viên*).
 - + Biên chế vị trí nhân viên: 03 người (*01 Kế toán, 01 Văn thư, 01 Thư viện*)
- Lao động hợp đồng hỗ trợ phục vụ: 02 người (*Bảo vệ 01 người, lao công: 01 người*).

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục 3 năm gần nhất

- Năm học 2023-2024 trường đạt danh hiệu: “Lao động tiên tiến”.
- Năm học 2024-2025 trường đạt danh hiệu: “Lao động tiên tiến”.
- Năm học 2025-2026 trường đạt danh hiệu: “Lao động tiên tiến”.

5. Quy mô số lớp, học sinh

Năm học 2025 - 2026, trường THCS Ngọc Sơn có 13 lớp với 486 học sinh (bình quân 37 học sinh/lớp). Trong đó: Khối 6 có 03 lớp với 93 học sinh; Khối 7 có 03 lớp với 119 học sinh; Khối 8 có 03 lớp với 152 học sinh; Khối 9 có 04 lớp với 122 học sinh.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài sản, tài chính

a) Về đất đai: Diện tích 3.469.52 m², được giao quản lý, sử dụng đúng mục đích giáo dục; hồ sơ pháp lý cơ bản đầy đủ theo quy định.

b) Về tài sản: Gồm 01 trụ sở chính tại Tổ dân phố Ngọc Lặc, Phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.

- Khối phòng hành chính quản trị: gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó hiệu trưởng, 01 phòng họp, phòng bảo vệ, khu vệ sinh giáo viên, khu để xe giáo viên. Các phòng làm việc được đầy đủ các thiết bị theo quy định hiện hành. Phòng Tổ chức Đảng

- Các khối: phòng học tập, phòng hỗ trợ học tập, phụ trợ, khu sân chơi:

+ Phòng học bộ môn: 09 phòng đều được trang bị đầy đủ bàn, ghế học sinh đúng quy cách và đảm bảo đủ chỗ ngồi cho học sinh với đầy đủ hệ thống điện, quạt theo quy định.

+ Phòng hỗ trợ học tập gồm: Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tin học, Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ Thuật, Đa chức năng, Khoa học và Xã hội, Công nghệ.

+ Khối phòng học hỗ trợ học tập: Thư viện, phòng thiết bị giáo dục, phòng tư vấn học đường, phòng Đoàn, Đội và phòng truyền thống đều được bố trí khoa học, thuận tiện đáp ứng nhu cầu học tập và giảng dạy.

+ Hệ thống kệ, tủ giá đỡ chuyên dùng trong phòng học bộ môn và phòng thiết bị giáo dục được bố trí hợp lý, khoa học.

+ Nền và sàn nhà phòng học bộ môn được thiết kế đảm bảo theo quy định.

+ Hệ thống rèm cửa phòng học bộ môn được bố trí đảm bảo để che ánh sáng.

- Khu sân thể dục thể thao: Có một sân chung của nhà trường để tổ chức các hoạt động của toàn trường.

- Nhà trường đã tổ chức theo dõi, quản lý tài sản thông qua hệ thống sổ sách, hồ sơ và phần mềm quản lý, đồng thời thực hiện kiểm kê định kỳ.

- Về trang thiết bị: Nhà trường có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng học tập tại các lớp học tuy nhiên đều thuộc chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) cũ. Năm học mới 2026-2027 thực hiện thống nhất chung chương trình sách giáo khoa trên toàn quốc nên nhà trường cần bổ sung toàn bộ sách, trang thiết bị, đồ dùng mới theo chương trình mới để đảm bảo hoạt động giáo dục cho giáo viên và học sinh.

c) Tài chính: thực hiện cơ chế tự chủ (nhóm 4) quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ

.D. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. ƯU ĐIỂM, THUẬN LỢI

- Các trường thuộc diện sắp xếp trên địa bàn phường có hạ tầng giao thông kết nối thuận lợi. Việc dồn ghép, hợp nhất không gây xáo trộn đến khoảng cách đi lại cũng như thói quen sinh hoạt, đưa đón trẻ của nhân dân và phụ huynh học sinh.

- Tối ưu hóa việc sử dụng cơ sở vật chất, quỹ đất hiện có; tạo điều kiện quy hoạch tập trung, từng bước xóa bỏ tình trạng manh mún, phân tán, góp phần hoàn thiện tiêu chuẩn cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia.

- Tăng cường nguồn lực tổng hợp về đội ngũ giáo viên nòng cốt, cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học; tạo điều kiện tổ chức tốt hơn các hoạt động chuyên môn, chuyên đề, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục và đào tạo một cách toàn diện.

- Giảm số lượng các bộ phận hành chính. Dồn lực lượng cho chuyên môn, tăng tỉ lệ giáo viên trực tiếp đứng lớp. Giảm chi phí đầu tư dàn trải và chi phí duy trì hoạt động bộ máy hành chính

II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN VÀ VƯỚNG MẮC

1. Về mô hình Tổ chức và hiệu quả điều hành

Việc duy trì các đơn vị hoạt động độc lập với quy mô nhỏ như hiện nay dẫn đến tình trạng chi phí quản lý hành chính bị phân tán, dàn trải. Mô hình này làm hạn chế hiệu năng tinh gọn trong công tác điều hành của Ban Giám hiệu, đồng thời chưa khai thác và phát huy được tối đa năng lực, sở trường chuyên môn của đội ngũ nhân sự hiện có.

2. Về định hướng phát triển dài hạn trong bối cảnh mới

Trong điều kiện quy mô dân số cơ học đang có xu hướng biến động mạnh mẽ, yêu cầu đặt ra đối với ngành giáo dục là phải không ngừng nâng cao chất lượng theo hướng chuẩn hóa và hiện đại hóa. Do đó, nếu tiếp tục giữ nguyên các trường quy mô nhỏ, cơ sở vật chất cục bộ sẽ tạo ra rào cản lớn, khó đáp ứng được các tiêu chí phát triển bền vững và xây dựng trường chuẩn quốc gia trong giai đoạn tiếp theo.

III. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN HỢP NHẤT

Từ những phân tích về thuận lợi và khó khăn nêu trên, việc hợp nhất các cơ sở giáo dục là một yêu cầu khách quan và hết sức cần thiết nhằm:

- **Tập trung nguồn lực:** tối ưu hóa hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện có để phục vụ học sinh tốt hơn.
- **Tinh gọn bộ máy:** Giảm đầu mối quản lý, tiết kiệm chi phí vận hành ngân sách, nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý điều hành của Ban Giám hiệu mới.
- **Cơ cấu lại đội ngũ:** Tạo điều kiện sắp xếp, bố trí lại đội ngũ giáo viên, nhân viên hợp lý, giải quyết triệt để tình trạng thừa, thiếu cục bộ, tạo động lực phát triển bền vững cho nhà trường sau hợp nhất.

Phần thứ hai

PHƯƠNG ÁN HỢP NHẤT

A. SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ NGUYÊN TẮC HỢP NHẤT

I. SỰ CẦN THIẾT

Việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường là yêu cầu khách quan, phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước về đổi mới tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đồng thời đáp ứng yêu cầu tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong giai đoạn hiện nay.

Trong những năm qua, mạng lưới các trường trên địa bàn phường đã góp phần tích cực trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em. Tuy nhiên,

trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; yêu cầu sắp xếp, tinh gọn các đơn vị sự nghiệp công lập; cùng với thực tế quy mô trường, lớp, số lượng trẻ và đội ngũ cán bộ, giáo viên giữa các trường còn chưa đồng đều, việc duy trì một số cơ sở giáo dục có quy mô nhỏ, phân tán đã bộc lộ những hạn chế nhất định.

Việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập nhằm:

- + Giảm đầu mỗi quản lý, tinh gọn bộ máy, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý;
- + Phân bổ, khai thác hiệu quả các nguồn lực về tài chính, cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, tránh lãng phí;
- + Tạo điều kiện nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên thông qua môi trường làm việc tập trung, đồng bộ;
- + Từng bước đầu tư, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019.
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;
- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.
- Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong tình hình mới.
- Nghị quyết số 37-NQ/CP ngày 05 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, Phó hiệu trưởng, Phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.
- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.
- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Nghị định số 259/2026/NĐ-CP ngày 30/6/2026 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28/7/2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

- Công văn số 777/TTg - TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

- Công văn số 814/TTg - TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

- Thông tư số 23/2024/TT-BGD&ĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quy mô tối đa số lớp của cơ sở giáo dục.

- Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Thông báo Kết luận số 105-TB/VPTW ngày 24/6/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng; Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quy mô tối đa số lớp của cơ sở giáo dục; - Kế hoạch số 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập;

- Công văn số 4054/BGD&ĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp.

- Công văn số 4291/BGD&ĐT-GDPT ngày 08/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hoàn thành việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết số 180/NQ-CP của Chính phủ.

- Văn bản số 8615/VP-VX ngày 14/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

- Công văn số 4844/SGD&ĐT-TCCB ngày 06/8/2026 của Sở Giáo dục và đào tạo thành phố về việc chuẩn bị Hội nghị triển khai Kế hoạch của UBND thành phố về việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố.

- Kế hoạch số 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập.

- Thông báo số 513-TB/TU ngày 04/8/2026 của Thành ủy Hải Phòng về Thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về phương án, kế hoạch sắp

xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 07/8/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy phường về việc sắp xếp cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường.

III. NGUYÊN TẮC HỢP NHẤT

1. Nguyên tắc chung

a) Việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở phải phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số và không gian phát triển; lấy mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đầu tư và năng lực quản trị làm định hướng xuyên suốt, bền vững; không thực hiện sắp xếp một cách cơ học chỉ nhằm giảm đầu mối; tuyệt đối không để học sinh do hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường.

b) Tuân thủ các nguyên tắc chuyên môn và khoa học giáo dục; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, cấp học và loại hình cơ sở giáo dục - đào tạo.

c) Lấy người học làm trung tâm. Bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh đến trường, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí; tuyệt đối không ảnh hưởng đến công tác huy động học sinh ra lớp để duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục.

d) Gắn sắp xếp mạng lưới với đổi mới quản trị nhà trường và tinh gọn đầu mối quản lý; sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình của địa phương và cơ sở giáo dục.

đ) Bảo đảm tính ổn định, kế thừa, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến hoạt động dạy học, tâm lý của học sinh, nhà giáo và cha mẹ học sinh.

e) Theo dõi, đánh giá thường xuyên tình hình thực hiện dựa trên dữ liệu và tác động thực tiễn; kịp thời phát hiện vướng mắc để điều chỉnh phương án, hoàn thiện cơ chế, chính sách và nhân rộng các mô hình phù hợp.

f) Việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trên địa bàn phường phải gắn với bảo đảm các điều kiện chuẩn bị thật tốt cho khai giảng năm học mới 2026 – 2027.

2. Nguyên tắc cụ thể sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường

a) Bảo đảm sự ổn định: cơ bản giữ nguyên các phân hiệu, điểm trường sau sắp xếp, học sinh đang học ở đâu vẫn học ở đó.

b) Duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục, không sắp xếp các trường dự kiến xây dựng trường chất lượng cao (trọng điểm) và các trường đang xây dựng mô hình trường xã hội chủ nghĩa.

c) Ưu tiên sắp xếp các trường cùng cấp học, hạn chế sắp xếp quá 03 trường.

d) Không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí học tập đối với học sinh và thuận lợi cho công tác quản lý của địa phương.

3. Nguyên tắc, phương án, quy trình sắp xếp nhân sự

3.1. Về nguyên tắc

a) Việc sắp xếp, bố trí nhân sự phải bảo đảm tính kế thừa, ổn định tổ chức, hạn chế tối đa việc xáo trộn đội ngũ; đồng thời bảo đảm sử dụng hiệu quả biên chế được giao, phát huy năng lực, sở trường của viên chức và đáp ứng yêu cầu quản trị cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

b) Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp uỷ, tổ chức đảng trong sắp xếp, bố trí cán bộ theo đúng quy định của Đảng và của pháp luật. Lãnh đạo quản lý, viên chức nhà trường phải chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và quyết định của cấp có thẩm quyền.

c) Việc sắp xếp, bố trí viên chức nhà trường phải được thực hiện nghiêm túc bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, có nguyên tắc và tiêu chí cụ thể. Quan tâm bố trí sử dụng đối với viên chức có năng lực nổi trội, có trách nhiệm, có tâm huyết với công việc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

c) Chỉ thực hiện sắp xếp, bố trí đối với hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, nhân sự hỗ trợ giáo dục; đối với giáo viên, cơ bản giữ ổn định để bảo đảm công tác giảng dạy.

d) Việc lựa chọn, sắp xếp, bố trí viên chức lãnh đạo quản lý phải căn cứ vào năng lực, sở trường, uy tín, kinh nghiệm công tác, kết quả sản phẩm công việc. Đồng thời phải bảo đảm tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

đ) Không thực hiện bổ nhiệm Hiệu trưởng từ nguồn Phó Hiệu trưởng khi thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập.

e) Quan tâm, thực hiện đầy đủ, giải quyết chính sách cho đội ngũ viên chức quản lý, nhân sự dôi dư: thực hiện bảo lưu chế độ, phụ cấp đối với viên chức quản lý bị ảnh hưởng do sắp xếp bộ máy theo quy định hiện hành.

3.2. Về phương án nhân sự

3.2.1. Phương án về tổ chức, bộ máy, nhân sự

a) Đối với hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng

- Về số lượng:

+ Hiệu trưởng: Mỗi cơ sở giáo dục có 01 hiệu trưởng

+ Phó Hiệu trưởng: Trường chính được bố trí 01 Phó hiệu trưởng; mỗi phân hiệu được bố trí 01 Phó hiệu trưởng.

- Về điều kiện, tiêu chuẩn: Bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật chuyên ngành, thành phố và quy định về công tác cán bộ của địa phương.

b) Đối với giáo viên

Cơ bản giữ nguyên trạng, bảo đảm ổn định tư tưởng. Việc bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, đủ định mức giờ dạy, giáo viên được điều phối, phân công giảng dạy giữa trường chính và các phân hiệu, điểm trường.

c) Đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục

Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục được bố trí như sau:

- Các vị trí kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho cơ sở giáo dục (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí được bố trí 01 người theo vị trí việc làm của từng cấp học.

- Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Căn cứ vào số biên chế được giao quyết định việc bố trí một người đảm nhận một hoặc nhiều vị trí việc làm phù hợp với năng lực, chuyên môn.

3.2.2. Phương án bố trí nhân sự còn lại sau sắp xếp

a) Đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng còn lại của các cơ sở giáo dục trước khi sắp xếp được bố trí như sau:

- Đối với Hiệu trưởng: ưu tiên bố trí giữ chức vụ quản lý cấp dưới liền kề nếu đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.

- Đối với Phó hiệu trưởng: ưu tiên bố trí giữ chức vụ Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.

- Số lượng Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng còn lại sau khi sắp xếp đủ theo quy định nếu có nguyện vọng nghỉ việc thì thực hiện giải quyết chính sách tinh giản

biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

- Trường hợp Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng thôi giữ chức vụ hoặc được bổ nhiệm chức vụ mới có mức phụ cấp chức vụ thấp hơn do thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025).

b) Đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục còn lại của các cơ sở giáo dục trước khi sắp xếp

- Bố trí vào vị trí việc làm nhân sự hỗ trợ giáo dục còn thiếu số lượng người làm việc theo định mức quy định. Trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới thì giữ mã số, chức danh và hệ số lương đang được hưởng. Khi đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới sau sắp xếp thì bổ nhiệm chức danh và xếp lương theo vị trí việc làm đó hoặc bố trí bậc nghề nghiệp theo quy định.

Trong thời hạn 03 năm (36 tháng) kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2026, nhân sự hỗ trợ giáo dục phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm mới; nếu không đáp ứng thì thực hiện chế độ thôi việc hoặc nghỉ hưu, tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp cần thiết do cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

- Không bố trí vào vị trí y tế trường học nếu không đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm.

- Không bố trí vào vị trí việc làm kế toán nếu không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm kế toán hoặc thuộc các trường hợp không được làm kế toán theo quy định.

- Bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo nếu đạt trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo và đạt yêu cầu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng ngay vị trí việc làm nhà giáo.

- Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục còn lại sau khi sắp xếp đủ theo quy định thì thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

3.2.3. Về quy trình thực hiện

- UBND phường xây dựng phương án, tiêu chí chi tiết, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy phường phê duyệt.

- Chủ tịch UBND phường ra quyết định bổ nhiệm, điều động theo đúng quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

II. PHƯƠNG ÁN HỢP NHẤT

1. Phạm vi hợp nhất

1.1. Thực hiện hợp nhất trường mầm non Tân Hưng và trường mầm non Ngọc Sơn thành trường mầm non Tân Hưng (mới).

1.2. Thực hiện hợp nhất trường tiểu học Tân Hưng và trường tiểu học Ngọc Sơn thành trường tiểu học Tân Hưng (mới).

1.3. Thực hiện hợp nhất trường THCS Hải Tân, THCS Tân Hưng và THCS Ngọc Sơn thành trường THCS Tân Hưng (mới).

2. Đối tượng hợp nhất

- Hợp nhất chuyển giao nguyên trạng toàn bộ cơ cấu tổ chức, nhân sự, tài sản, tài chính cùng các quyền và nghĩa vụ liên quan từ cơ sở giáo dục cũ sang cơ sở giáo dục mới, cụ thể:

2.1. Đối với trường mầm non Tân Hưng (mới): tiếp nhận và kế thừa toàn bộ cơ cấu tổ chức, nhân sự, tài sản, tài chính, các quyền, nghĩa vụ liên quan và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường (Chi bộ, Chi đoàn Thanh niên, các Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng, Hội đồng trường...) của trường mầm non Tân Hưng, trường mầm non Ngọc Sơn để sắp xếp, kiện toàn phù hợp sau khi hợp nhất.

2.2. Đối với trường tiểu học Tân Hưng (mới): tiếp nhận và kế thừa toàn bộ cơ cấu tổ chức, nhân sự, tài sản, tài chính, các quyền, nghĩa vụ liên quan và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường (Chi bộ, Chi đoàn Thanh niên, các Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng, hội đồng trường...) của trường tiểu học Tân Hưng, trường tiểu học Ngọc Sơn để sắp xếp, kiện toàn phù hợp sau khi hợp nhất.

2.3. Đối với trường THCS Tân Hưng (mới): tiếp nhận và kế thừa toàn bộ cơ cấu Tổ chức, nhân sự, tài sản, tài chính, các quyền, nghĩa vụ liên quan và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường (Chi bộ, Chi đoàn Thanh niên, các Tổ chuyên môn, Tổ văn phòng, hội đồng trường...) của trường THCS Hải Tân, THCS Tân Hưng, THCS Ngọc Sơn để sắp xếp, kiện toàn phù hợp sau khi hợp nhất.

3. Phương án cụ thể

3.1. Phương án nhân sự

Thực hiện đúng chủ trương, quy định của Đảng, Nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan đến cán bộ, viên chức, người lao động đối với đơn vị sự nghiệp công lập khu thực hiện tổ chức lại. Bảo đảm công bằng, minh bạch, dân chủ. Sắp xếp nhân sự phù hợp với chuyên môn, năng lực, sở trường; đồng thời khuyến khích sự chủ động, sáng tạo trong môi trường làm việc mới.

3.1.1. Vị trí lãnh đạo, quản lý:

Đối với cán bộ quản lý

- Theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ:

“Mỗi cơ sở giáo dục có 01 hiệu trưởng...”

“Đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông: Trường chính được bố trí 01 phó hiệu trưởng; mỗi phân hiệu được bố trí 01 phó hiệu trưởng”

- Thực hiện chế độ chính sách nếu cá nhân có nguyện vọng giải quyết nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc ngay theo quy định về tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

a) Vị trí hiệu trưởng

- **Đối với trường mầm non Tân Hưng (mới):** Chức danh Hiệu trưởng lựa chọn bổ nhiệm 01 hiệu trưởng từ nhân sự tại chỗ của 02 trường hợp nhất (mầm non Tân Hưng, mầm non Ngọc Sơn); 01 hiệu trưởng còn lại được sắp xếp chức danh liền kề (Phó hiệu trưởng trường sau hợp nhất).

- **Đối với trường tiểu học Tân Hưng (mới):** Chức danh Hiệu trưởng lựa chọn bổ nhiệm 01 hiệu trưởng từ nhân sự tại chỗ của 02 trường hợp nhất (tiểu học Tân Hưng, tiểu học Ngọc Sơn); 01 hiệu trưởng còn lại được sắp xếp chức danh liền kề (Phó hiệu trưởng trường sau hợp nhất).

- **Đối với trường Trung học cơ sở Tân Hưng (mới):** Chức danh Hiệu trưởng lựa chọn bổ nhiệm 01 hiệu trưởng từ nhân sự tại chỗ của 03 trường hợp nhất (THCS Hải Tân, THCS Tân Hưng, THCS Ngọc Sơn).

b) Vị trí Phó Hiệu trưởng

- **Đối với trường mầm non Tân Hưng (mới):** bổ nhiệm 02 Phó hiệu trưởng, trong đó có 01 Phó hiệu trưởng được sắp xếp từ Hiệu trưởng, 01 Phó hiệu trưởng được lựa chọn từ 04 Phó hiệu trưởng hiện tại, còn lại 03 Phó hiệu trưởng ưu tiên bố trí giữ chức vụ Tổ trưởng, Tổ phó Tổ chuyên môn hoặc vị trí giáo viên.

- **Đối với trường tiểu học Tân Hưng (mới):** bổ nhiệm 02 Phó hiệu trưởng, trong đó có 01 Phó hiệu trưởng được sắp xếp từ hiệu trưởng, 01 Phó hiệu trưởng được lựa chọn từ 02 Phó hiệu trưởng hiện tại, còn lại 01 Phó hiệu trưởng ưu tiên bố trí giữ chức vụ Tổ trưởng, Tổ phó Tổ chuyên môn hoặc vị trí giáo viên. Nếu có nguyện vọng nghỉ việc thì thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

- **Đối với trường THCS Tân Hưng (mới):** bổ nhiệm 03 Phó hiệu trưởng, trong đó có 01 Phó hiệu trưởng được sắp xếp từ hiệu trưởng, 02 Phó hiệu trưởng

được lựa chọn từ 03 Phó hiệu trưởng hiện tại, còn lại 01 Phó hiệu trưởng ưu tiên bố trí giữ chức vụ Tổ trưởng, Tổ phó Tổ chuyên môn hoặc vị trí giáo viên.

Sau hợp nhất, các Phó hiệu trưởng được phân công phụ trách tại điểm trường chính và phân hiệu để đảm bảo công tác quản lý, triển khai công tác giáo dục chăm sóc, giảng dạy và các hoạt động toàn trường theo đúng quy định, kế hoạch; mục đích, mục tiêu, định hướng, chủ trương của việc hợp nhất.

c) Đối với số lượng, vị trí giáo viên

Giữ nguyên số lượng giáo viên hiện tại, đối với chỉ tiêu giáo viên còn thiếu của trường sau sắp xếp (*sau hợp nhất*), nhà trường tiếp tục rà soát các vị trí nếu còn thiếu sẽ thực hiện ký hợp đồng để đảm bảo giáo viên đủ cho số lớp hiện có. Các trường mới được thành lập sau hợp nhất thực hiện rà soát kỹ lưỡng cơ cấu bộ môn để phân công công tác hợp lý, khoa học, tránh chồng chéo hoặc quá tải. Trong trường hợp phát sinh số lượng học sinh hoặc tăng số lớp, nhà trường sẽ kịp thời báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để xin cơ chế bổ sung định biên hoặc kinh phí khoán hợp đồng, không để xảy ra tình trạng trống giờ, trống lớp hay giảm sút chất lượng giáo dục tại bất kỳ trường chính, phân hiệu hay điểm trường. Cụ thể:

- **Đối với trường mầm non Tân Hưng (mới):** Sau hợp nhất bổ sung 03 biên chế vị trí giáo viên. Đáp ứng được nhu cầu về số lượng thiếu biên chế giáo viên của trường sau hợp nhất.

- **Đối với trường tiểu học Tân Hưng (mới):** Sau hợp nhất bổ sung 01 biên chế vị trí giáo viên. Vậy tổng số biên chế giáo viên thiếu của trường sẽ giảm từ thiếu 03 biên chế giáo viên xuống còn thiếu 02 biên chế giáo viên.

- **Đối với trường THCS Tân Hưng (mới):** Sau hợp nhất bổ sung 02 biên chế vị trí giáo viên. Vậy tổng số biên chế giáo viên thiếu của trường sẽ giảm từ thiếu 04 biên chế giáo viên xuống còn thiếu 02 biên chế giáo viên.

d) Đối với số lượng, vị trí nhân sự hỗ trợ

Theo quy định tại Điều 5, Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ:

“Các vị trí kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho cơ sở giáo dục (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí được bố trí 01 người.

“Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin (hoặc quản trị công sở), y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Mỗi vị trí việc làm quy định tại điểm này được bố trí 01 người”.

Sau sắp xếp xác định số dôi dư sẽ thực hiện chế độ chính sách nếu cá nhân có nguyện vọng giải quyết nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc ngay theo quy định về

tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

- Đối với trường mầm non Tân Hưng:

+ Đối với vị trí văn thư kiêm thủ quỹ: bố trí 01 biên chế vị trí văn thư kiêm thủ quỹ dùng chung cho cả trường chính và phân hiệu, đề xuất đối với biên chế kế toán hiện tại của trường mầm non Tân Hưng (cũ) do trình độ đào tạo hiện tại cao đẳng kế toán sẽ bố trí sang vị trí văn thư kiêm thủ quỹ.

+ Đối với vị trí kế toán: đề xuất điều động 01 biên chế vị trí kế toán khối THCS sau hợp nhất dời sang biên chế vị trí kế toán của trường mầm non Tân Hưng.

+ Đối với vị trí kế toán, văn thư hiện đang hợp đồng tại trường mầm non Ngọc Sơn (cũ) thực hiện chấm dứt hợp đồng, đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định.

- Đối với trường tiểu học Tân Hưng:

Sau sắp xếp trường có 05 biên chế vị trí nhân sự hỗ trợ, sẽ được sắp xếp theo vị trí việc làm, nhà trường bố trí đảm bảo đủ vị trí việc làm trên tổng số biên chế hiện có đảm bảo đúng quy định và hiệu quả công việc. cụ thể như sau:

+ Đối với vị trí kế toán: bố trí 01 vị trí kế toán dùng chung cho cả trường chính và phân hiệu.

+ Đối với vị trí thủ quỹ, văn thư: bố trí 01 biên chế vị trí kế toán sang vị trí văn thư kiêm thủ quỹ.

- Đối với vị trí nhân viên y tế: bố trí 01 biên chế vị trí y tế tại phân hiệu (trường tiểu học Ngọc Sơn cũ).

- Vị trí nhân viên thư viện hiện có 02 biên chế sẽ được bố trí cho trường chính và phân hiệu.

- Đối với trường THCS Tân Hưng

Sau sắp xếp trường có 09 biên chế vị trí nhân sự hỗ trợ, sẽ được sắp xếp theo vị trí việc làm, bố trí đảm bảo đủ vị trí việc làm trên tổng số biên chế hiện có đảm bảo đúng quy định và hiệu quả công việc.

+ Đối với 03 vị trí kế toán: Sau hợp nhất nhà trường có 03 biên chế vị trí kế toán, bố trí 01 biên chế vị trí kế toán dùng chung cho cả trường chính và 02 phân hiệu. 01 biên chế vị trí kế toán, đề xuất điều động sang trường mầm non Tân Hưng, 01 biên chế vị trí kế toán bố trí vị trí Giáo vụ và vị trí Tư vấn học sinh.

+ Đối với 03 vị trí văn thư: Sau hợp nhất nhà trường có 03 biên chế vị trí văn thư sẽ bố trí như sau: (1) bố trí 01 biên chế tiếp tục đảm nhiệm vị trí văn thư, chịu trách nhiệm quản lý công tác văn thư, lưu trữ, hành chính dùng chung cho cả trường

chính và 02 phân hiệu; (2) điều chuyển 02 biên chế sang vị trí việc làm còn thiếu thuộc nhóm hỗ trợ giáo dục, bao gồm: vị trí Giáo vụ và vị trí Tư vấn học sinh, thực hiện nhiệm vụ chung cho toàn trường (trường chính và 02 phân hiệu) nhằm đáp ứng yêu cầu chuyên môn theo quy định mới. Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày 05/8/2026 biên chế được bố trí vào vị trí Giáo vụ và vị trí Tư vấn học sinh phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm mới; Nếu không đáp ứng thì thực hiện chế độ thôi việc hoặc nghỉ hưu, tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp cần thiết do cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định;

+ Đối với 03 biên chế vị trí thiết bị, thư viện, thí nghiệm: Các trường trước khi hợp nhất đã được bố trí mỗi trường 01 biên chế đối với vị trí thiết bị, thí nghiệm, thư viện. Sau hợp nhất biên chế đối với vị trí thiết bị, thí nghiệm, thư viện được giữ nguyên nhằm đảm bảo tính liên tục, ổn định trong công tác quản lý tài sản, cơ sở vật chất; đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng trang thiết bị dạy học, phòng thí nghiệm và hoạt động thư viện tại trường chính cũng như 02 phân hiệu còn lại.

Đối với các vị trí lao động hợp đồng hỗ trợ phục vụ (*nhân viên dinh dưỡng, bảo vệ, lao công*): Trước mắt giữ nguyên số lượng và tiếp tục bố trí thực hiện nhiệm vụ tại các trường chính, phân hiệu, điểm trường sau hợp nhất nhằm bảo đảm hoạt động của nhà trường được ổn định, liên tục, không làm xáo trộn đến công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ/học sinh; việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh (nếu có) sẽ được thực hiện sau khi hoàn thành việc hợp nhất, trên cơ sở nhu cầu thực tế và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3.2. Phương án xử lý về tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, đất đai

a) Về tài chính

- Trước khi hợp nhất, các trường hoàn tất việc quyết toán kinh phí đến thời điểm hợp nhất; thực hiện đầy đủ các quy trình thanh quyết toán theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán.

- Kinh phí của đơn vị mới sau khi hợp nhất được hình thành trên cơ sở Tổng hợp nguồn kinh phí của các đơn vị trước khi hợp nhất, do UBND phường Tân Hưng giao dự toán hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

b) Về cơ sở vật chất, tài sản, đất đai

- Toàn bộ tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, đất đai của 03 (ba) trường trước khi hợp nhất được kiểm kê, lập biên bản bàn giao nguyên trạng cho trường mới quản lý, sử dụng theo đúng quy định.

- Giữ nguyên hiện trạng các trường chính, phân hiệu, điểm trường hiện có, đảm bảo phục vụ tốt công tác giáo dục tại từng khu vực dân cư.

- Sau khi sắp xếp căn cứ vào thực tế quy mô, số lượng học sinh và nhu cầu sử dụng, nhà trường sẽ xây dựng phương án bố trí, sắp xếp lại phòng chức năng, phòng hành chính... bảo đảm khoa học, hợp lý và phù hợp điều kiện của từng trường.

- Khối phòng hành chính - quản trị đặt tại trường chính để thuận tiện cho công tác chỉ đạo, điều hành chung.

- Đối với phòng chức năng, phòng làm việc dôi dư tại các phân hiệu điểm trường sau hợp nhất: được chuyển đổi công năng phù hợp như phòng sinh hoạt chung hoặc kho thiết bị - đồ dùng dạy học.....

3.3. Phương án bảo đảm quyền lợi của người học

- Sau khi hợp nhất, mọi quyền lợi của trẻ em/học sinh đang học tại các trường, điểm trường được giữ nguyên, không ảnh hưởng đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, học sinh.

- Các điểm trường được duy trì ổn định, đảm bảo thuận tiện cho trẻ đến lớp, không làm tăng khoảng cách đi lại của trẻ em và phụ huynh.

- Chương trình giáo dục tiếp tục được thực hiện thống nhất theo Chương trình Giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; đảm bảo tính liên tục, kế thừa và ổn định.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng - đồ chơi..... tại các trường, điểm trường được sử dụng hiệu quả, phục vụ đầy đủ cho mọi hoạt động, học tập của nhà trường.

- Giữ nguyên khu vực tuyển sinh, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đến trường.

3.4. Về xử lý chuyển tiếp

Đơn vị mới được thành lập sau khi thực hiện hợp nhất có trách nhiệm kế thừa mọi quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý có liên quan đến tổ chức và hoạt động của các đơn vị trước khi hợp nhất theo quy định. Trong đó lưu ý các nội dung:

- Tổ chức kiểm kê, bàn giao cơ sở vật chất, tài sản, tài chính...theo đúng quy định, bố trí sử dụng hiệu quả sau khi hợp nhất.

- Hồ sơ, tài liệu: tổ chức kiểm kê, sắp xếp, bàn giao trường mới hợp nhất lưu trữ theo đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia theo đúng lộ trình của các trường trước khi hợp nhất.

- Thực hiện các công tác khác có liên quan hợp nhất trường theo quy định.

- Thực hiện tuyên truyền, phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh và chính quyền địa phương, tạo sự đồng thuận, tin tưởng và ủng hộ trong quá trình hợp nhất

3.5. Phương án đối với các nội dung không thuộc phạm vi hợp nhất

Các chương trình, hợp đồng hợp tác (nếu có) của trường trước khi thực hiện hợp nhất được rà soát; nội dung phù hợp được tiếp tục thực hiện tại trường mới. Các nội dung không còn phù hợp sẽ chấm dứt theo quy định pháp luật. Các Tổ chức đảng, đoàn thể thực hiện kiên toàn, sắp xếp theo quy định của Tổ chức cấp trên.

4. Kế hoạch, thời gian dự kiến và lộ trình thực hiện

- Việc hợp nhất các trường trên địa bàn phường được thực hiện theo lộ trình phù hợp; thực hiện hợp nhất về tổ chức bộ máy nhằm bảo đảm ổn định hoạt động giáo dục và khai thác hiệu quả nguồn lực chung của trường, điểm trường.

- Sau khi hợp nhất, các trường thành lập mới tập trung ổn định tổ chức, duy trì và phát triển các hoạt động giáo dục, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục học sinh; việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức và người lao động dôi dư (nếu có) được thực hiện theo lộ trình, bảo đảm đúng quy định hiện hành.

- Thời gian thực hiện việc hợp nhất: Dự kiến tháng 8 năm 2026 (*ban hành Quyết định trước ngày 20/8/2026*).

5. Thủ tục và thời gian chuyển đổi tài sản

- Thủ tục: Thực hiện theo quy định về xử lý tài sản công trong trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể của Luật, Nghị định 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Sau khi có Quyết định hợp nhất của cấp có thẩm quyền. Đối với nguồn vốn ngân sách, thực hiện điều chỉnh dự toán và quyết toán theo quy định hiện hành.

Phần thứ ba

THÔNG TIN CƠ SỞ SAU HỢP NHẤT

I. TRƯỜNG MẦM NON TÂN HƯNG

I. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Tân Hưng
- Thuộc UBND phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.
- Địa chỉ trường chính: Tổ dân phố Hồng Liễu, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.
- Phân hiệu Ngọc Sơn: địa chỉ tổ dân phố Ngọc Lặc, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng;
- Điểm trường: địa chỉ tổ dân phố Đông Liễu, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.

2. Mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ

2.1 Mục tiêu

- Xây dựng Trường Mầm non Tân Hưng trở thành cơ sở giáo dục có chất lượng, uy tín đối với cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội; là địa chỉ tin cậy trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn phường.

- Phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy, sáng tạo, tất cả vì trẻ em thân yêu.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và cộng đồng xã hội, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục mầm non; đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phát triển giáo dục – đào tạo của địa phương trong giai đoạn mới.

- Thực hiện đổi mới toàn diện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, gắn với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực trong tương lai, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội và xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Chú trọng phát triển phẩm chất và năng lực ban đầu của trẻ, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin, hình thành những kỹ năng sống cơ bản, có sức khỏe, trí tuệ và tình cảm hài hòa, chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp Một.

- Không ngừng cải thiện và chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

2.2. Chức năng

Trường Mầm non Tân Hưng là cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trực thuộc UBND phường Tân Hưng, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng; có chức năng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 6 tuổi; giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ và thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ vào lớp Một. Nhà trường thực hiện nhiệm vụ tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, huy động trẻ ra lớp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ, chính quyền và cộng đồng trong công tác giáo dục; quản lý, bồi dưỡng đội ngũ, cơ sở vật chất và tài chính; thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non trên địa bàn phường Tân Hưng.

2.3. Nhiệm vụ

- Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhà trường. Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo độ tuổi, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian ở trường.

- Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, huy động tối đa trẻ trong độ tuổi ra lớp, duy trì tỷ lệ chuyên cần cao, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên địa bàn. Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ, các ban, ngành, đoàn thể và cộng đồng trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ và tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ tại gia đình.

- Quản lý, sử dụng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; xây dựng đội ngũ đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, có phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính; thường xuyên bổ sung, nâng cấp nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

- Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu không ngừng nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ. Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực hợp pháp từ tổ chức, cá nhân để đầu tư, cải thiện điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện các nhiệm vụ khác do phòng Văn hóa - Xã hội phường Tân Hưng và Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

3. Quy mô dự kiến

Dự kiến năm học 2026-2027 nhà trường có quy mô 31 lớp với 712 học sinh (bình quân 23 học sinh/lớp), trong đó có: 07 lớp nhà trẻ với 154 trẻ; 24 lớp mẫu giáo với 558 học sinh, cụ thể:

- Trường chính: 11 lớp, 260 học sinh
- Phân hiệu Ngọc Sơn: 16 lớp với 359 học sinh
- Điểm trường: 4 lớp, 83 học sinh

4. Tổ chức bộ máy

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động dự kiến bố trí sau hợp nhất là 81 người, cụ thể:

- Tổng số biên chế giao: 70 biên chế; biên chế có mặt 68 người, cụ thể:
 - + Biên chế vị trí cán bộ quản lý: 03 biên chế, gồm: Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.
 - + Biên chế vị trí Giáo viên: 64 người.
 - + Biên chế vị trí kế toán: 01 người.
 - + Biên chế vị trí văn thư kiêm thủ quỹ: 0 người.
- Lao động hợp đồng hỗ trợ, phục vụ: 12 người, gồm:
 - + Nhân viên dinh dưỡng: 08 người;

+ Nhân viên bảo vệ: 03 người (mỗi phân hiệu bố trí 01 người, đối với phân hiệu 1 và phân hiệu 3 nhân viên bảo vệ kiêm nhân viên lao công)

+ Lao công: 01 người (bố trí tại phân hiệu 2)

Việc bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bảo đảm phù hợp với vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc theo quy định hiện hành, đáp ứng yêu cầu Tổ chức hoạt động của nhà trường sau hợp nhất. Phân công lại giảng dạy dựa trên quy mô lớp học tại trường chính và phân hiệu.

- Thành lập các Hội đồng: Thi đua- Khen thưởng; Hội đồng kỷ luật trên cơ sở hợp nhất các Hội đồng của 02 trường.

- Bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên: Hợp nhất các tổ chuyên môn tương ứng. Bổ nhiệm lại Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn.

II. TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂN HUNG

I. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Tân Hưng.
- Thuộc UBND phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.
- Địa chỉ trường chính: Tổ dân phố Hồng Liễu, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.
- Phân hiệu Ngọc Sơn: Tổ dân phố Ngọc Lặc, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.

2. Mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ, chương trình giáo dục

2.1 Mục tiêu

- Xây dựng nhà trường có chất lượng, uy tín giáo dục đối với cha, mẹ học sinh, cộng đồng xã hội. Đội ngũ nhà giáo có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, tất cả vì học sinh thân yêu.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục; đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân địa phương. Coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học.

- Thực hiện đổi mới toàn diện giáo dục gắn với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, xây dựng nông thôn mới.

- Phát triển toàn diện cho người học về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo.

2.2. Chức năng,

Trường Tiểu học Tân Hưng là đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường

xuyên; có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của pháp luật; Trường chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức bộ máy, nhân lực, tài sản, tài chính, kế hoạch phát triển giáo dục của Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng đồng thời chịu sự chỉ đạo, hỗ trợ, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan theo quy định của pháp luật.

2.3. Nhiệm vụ

- Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện việc giáo dục học sinh trong độ tuổi từ 6 đến 11 tuổi do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh tiểu học, trung học cơ sở.

- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

- Huy động học sinh lứa tuổi từ 6 đến 11 tuổi đến trường; quản lý; Tổ chức giáo dục hoà nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học hằng năm, nâng cao chất lượng Tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền.

- Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

- Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình, tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động giáo dục tiểu học.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

3. Quy mô dự kiến

Dự kiến năm học 2026-2027 trường tiểu học Tân Hưng có quy mô 36 lớp với 1.100 học sinh (bình quân 30 học sinh/ lớp). Trong đó có: Khối 1 có 07 lớp với 214 học sinh; Khối 2 có 08 lớp với 207 học sinh; Khối 3 có 07 lớp với 197 học sinh; Khối 4 có 07 lớp với 254 học sinh; Khối 5 có 07 lớp với 228 học sinh. Cụ thể;

- Trường chính: 19 lớp, 563 học sinh.
- Phân hiệu Ngọc Sơn: 17 lớp, 530 học sinh.

4. Tổ chức bộ máy

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động dự kiến bố trí sau hợp nhất là 64 người, cụ thể:

- Số biên chế giao: 63 biên chế; số biên chế có mặt: 60 biên chế, bao gồm
- + Cán bộ quản lý: 03 người, gồm: 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.
- + Giáo viên: 52 người.
- + Nhân viên: 05 người (*01 Kế toán, 1 văn thư kiêm thủ quỹ, 01 Y tế học đường, 02 Thư viện*)
- Lao động hợp đồng hỗ trợ, phục vụ: 04 người, gồm:
- + Nhân viên bảo vệ: 02 người;
- + Lao công: 02 người.

Việc bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bảo đảm phù hợp với vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc theo quy định hiện hành, đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động của nhà trường sau hợp nhất. Phân công lại giảng dạy dựa trên quy mô lớp học tại trường chính và phân hiệu.

- Thành lập các Hội đồng: Thi đua- Khen thưởng; Hội đồng kỷ luật trên cơ sở hợp nhất các Hội đồng của 02 trường.

- Bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên: Hợp nhất các tổ chuyên môn tương ứng. Bổ nhiệm lại Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn.

III. TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN HƯNG

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS Tân Hưng
- Thuộc UBND phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.
- Địa chỉ trường chính: Tổ dân phố Hồng Liễu, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.
- Phân hiệu Hải Tân: Địa chỉ số 02 phố Bá Liễu, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.
- Phân hiệu Ngọc Sơn: địa chỉ TDP Ngọc Lặc, phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng.

2. Mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ

2.1. Mục tiêu

Xây dựng Trường THCS Tân Hưng trở thành cơ sở giáo dục chất lượng cao của thành phố Hải Phòng. Nâng cao tỷ lệ học sinh khá, giỏi và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

2.1. Chức năng

- Trường THCS Tân Hưng là đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên; có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của pháp luật; trường chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức bộ máy, nhân lực, tài sản, tài chính, kế hoạch phát triển giáo dục của Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hỗ trợ, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Nhiệm vụ

- Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện việc giáo dục học sinh do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh phổ thông.

- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

- Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

- Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình, tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động giáo dục.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

3. Quy mô dự kiến

Dự kiến năm học 2026 - 2027, trường THCS Tân Hưng có 45 lớp với 1.756 học sinh (bình quân 39 học sinh/lớp). Trong đó: Khối 6 có 11 lớp với 419 học sinh; Khối 7 có 10 lớp với 394 học sinh; Khối 8 có 11 lớp với 423 học sinh; Khối 9 có 13 lớp với 520 học sinh. Cụ thể:

- Trường chính: 12 lớp, 457 học sinh.
- Phân hiệu Hải Tân: 21 lớp, 846 học sinh.
- Phân hiệu Ngọc Sơn: 12 lớp, 453 học sinh.

4. Tổ chức bộ máy

Số lượng người làm việc sau hợp nhất: Tổng số: 96 người

- Biên chế được giao: 94 biên chế, biên chế có mặt: 91 người, cụ thể:
 - + Biên chế vị trí lãnh đạo: 04 người, gồm: 01 Hiệu trưởng và 03 Phó Hiệu trưởng.
 - + Biên chế vị trí giáo viên hiện có mặt: 78 người;
 - + Biên chế vị trí nhân viên: 09 người (01 văn thư; 01 kế toán; 03 thư viện và thiết bị, 03 giáo vụ, tư vấn học sinh và 01 vị trí công nghệ thông tin).

(Như vậy so với chỉ tiêu biên chế được giao trường mới sau hợp nhất còn thiếu 03 chỉ tiêu biên chế. Trong thời gian cấp có thẩm quyền chưa tổ chức thi tuyển viên chức, nhà trường thực hiện ký hợp đồng đối với các chỉ tiêu biên chế giáo viên thiếu)

- Lao động hợp đồng hỗ trợ, phục vụ: 06 người, gồm:
 - + Nhân viên bảo vệ: 03 người;
 - + Lao công: 03 người.

Việc bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bảo đảm phù hợp với vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc theo quy định hiện hành, đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động của nhà trường sau hợp nhất. Phân công lại giảng dạy dựa trên quy mô lớp học tại trường chính và phân hiệu.

- Thành lập các Hội đồng: Thi đua- Khen thưởng; Hội đồng kỷ luật trên cơ sở hợp nhất các Hội đồng của 03 trường.

- Bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên: Hợp nhất các tổ chuyên môn tương ứng. Bổ nhiệm lại Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn.

IV. CHI BỘ ĐẢNG VÀ CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ

1. Chi bộ Đảng: Hợp nhất toàn bộ đảng viên trong Chi bộ của các trường trước hợp nhất về Chi bộ của các trường mới được thành lập sau hợp nhất.

2. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh: Hợp nhất Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trước hợp nhất vào Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh

Minh của các trường mới được thành lập sau hợp nhất. Chỉ định Ban chấp hành lâm thời cho đến kỳ đại hội gần nhất.

3. Thành lập các Hội đồng: Thi đua- Khen thưởng; Hội đồng kỷ luật trên cơ sở hợp nhất các Hội đồng của các trường trước hợp nhất về các trường mới được thành lập sau hợp nhất.

V ĐẤT ĐAI CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH SAU HỢP NHẤT

1. Đất đai, cơ sở vật chất

Các cơ sở giáo dục mới sau hợp nhất có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

1.1. Tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguyên trạng quỹ đất, hệ thống phòng học, phòng chức năng, công trình phụ trợ cùng trang thiết bị dạy học hiện có (bao gồm cả trụ sở chính, phân hiệu và điểm trường). Tổ chức khai thác đúng quy định pháp luật, bảo đảm hoạt động dạy và học ổn định, không xáo trộn.

1.2. Từng bước đầu tư, bổ sung, nâng cấp phòng học, phòng chức năng, công trình phụ trợ và trang thiết bị dạy học tại của trường, đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

1.3. Sau hợp nhất diện tích đất, diện tích xây dựng các trường, cụ thể như sau:

- Trường Mầm non Tân Hưng

+ Trường chính: Diện tích đất: 3.945,2 m², diện tích xây dựng: 2.986 m².

+ Phân hiệu Ngọc Sơn: Diện tích đất 3.882,5 m², diện tích xây dựng: 1.059,8 m².

+ Điểm trường: Diện tích đất 3.076,5 m², diện tích xây dựng: 1.325 m².

- Trường Tiểu học Tân Hưng:

+ Trường chính: Diện tích đất: 8.368 m², diện tích xây dựng: 3.580 m²

+ Phân hiệu Ngọc Sơn: Diện tích đất: 6.992,3 m², diện tích xây dựng: 3.668 m².

- Trường THCS Tân Hưng:

+ Trường chính: Diện tích đất: 9.030 m², diện tích xây dựng, 2.033 m².

+ Phân hiệu Hải Tân: Diện tích đất: 6.120,2 m², diện tích xây dựng: 2.240 m².

+ Phân hiệu Ngọc Sơn: Diện tích đất: 3.469,52 m², diện tích xây dựng: 2.467 m².

2. Cơ chế tài chính

2.1. Cơ chế tài chính, kinh phí hoạt động: Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/05/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định của pháp luật có liên quan.

2.2. Về xử lý tài chính: việc xử lý tài chính khi thực hiện hợp nhất Trường THCS Hải Tân, THCS Tân Hưng và trường THCS Ngọc Sơn được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

2.3. Về công nợ, nghĩa vụ tài chính: việc bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ (nợ phải thu, nợ phải trả), quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền, nghĩa vụ khác,... khi thực hiện hợp nhất trường THCS Hải Tân, THCS Tân Hưng và trường THCS Ngọc Sơn được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

2.4. Về xử lý tài sản khi hợp nhất đơn vị sự nghiệp công lập tại khoản 2 Điều 62 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định: “2. *Việc xử lý tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập trong trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động được thực hiện theo quy định tại Điều 38 Nghị định này*”. Vì vậy, việc xử lý tài sản khi hợp nhất trường THCS Hải Tân, THCS Tân Hưng và trường THCS Ngọc Sơn thực hiện theo quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan.

2.5. Về mức độ tự chủ của đơn vị sau hợp nhất: Thực hiện theo quy định tại Nghị định 299/2026/NĐ-CP ngày 28/7/2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập.

Phần thứ 4

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Từ ngày 08/8/2026 đến ngày 14/8/2026: Xây dựng dự thảo Đề án hợp nhất. Lấy ý kiến góp ý của Lãnh đạo UBND phường, các Phòng chuyên môn liên quan, các Sở (Giáo dục và Đào tạo, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nội vụ), Ban thường vụ Đảng ủy và các Trường học chịu sự tác động về dự thảo Đề án.

2. Trước ngày 15/8/2026: Tiếp thu các ý kiến góp ý để hoàn thiện và ban hành Đề án.

3. Trước ngày 20/8/2026: Ban hành Quyết định hợp nhất các trường.

II. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân phường hoàn thành việc xây dựng Đề

án, lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan làm căn cứ để tổng hợp, điều chỉnh và ban hành Đề án theo đúng tiến độ.

- Tham mưu UBND phường ban hành Quyết định hợp nhất; Quyết định tiếp nhận viên chức, bổ nhiệm cán bộ quản lý theo quy định.

- Hướng dẫn các trường sau khi hợp nhất xây dựng Đề án vị trí việc làm; thẩm định trình UBND phường phê duyệt và thông báo số người làm việc đảm bảo các quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường hoàn thiện các trình tự, thủ tục triển khai tổ chức thực hiện Đề án; sắp xếp, bố trí đủ cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động của các trường sau khi hợp nhất.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công phường, các trường trước khi hợp nhất, các Tổ dân phố liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường và cha, mẹ học sinh, Nhân dân trên địa bàn về việc thực hiện chủ trương hợp nhất để tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với Ban Xây dựng đảng Đảng ủy phường tham mưu Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường trong thực hiện công tác tổ chức bộ máy, tổ chức nhân sự của các trường sau hợp nhất.

- Hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách và chế độ tiền lương đối với người lao động tại các trường trong quá trình thực hiện hợp nhất theo đúng quy định.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị trường học thực hiện việc hợp nhất trường để ổn định đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và các hoạt động giáo dục của các trường chính, phân hiệu và điểm trường.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các trường hợp nhất tổ chức rà soát, thống kê, tổng hợp tổ chức bộ máy, số lượng viên chức, người lao động, hồ sơ, tài liệu... và các nội dung khác có liên quan của từng trường để làm cơ sở xác định và thống nhất các nội dung bàn giao và tiếp nhận chi tiết khi hợp nhất.

- Hướng dẫn rà soát, điều chỉnh lại quy chế tổ chức và hoạt động, trình cấp có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường mới sau khi hợp nhất.

- Chủ trì tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Đề án đến toàn thể cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong các nhà trường nhằm tạo sự đồng thuận và thống nhất cao trong tổ chức thực hiện.

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện Đề án định kỳ về Ủy ban nhân dân phường, đồng thời tham mưu đề xuất các giải pháp điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, hướng dẫn các trường sau hợp nhất thực hiện kiểm kê, phân loại, đánh giá lại toàn bộ tài sản công, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, quỹ đất hiện có theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Hướng dẫn, kiểm tra công tác lập biên bản bàn giao tài sản, tài chính, chuyển giao dự toán ngân sách, sổ sách kế toán và khóa sổ tài chính năm 2026 đối với các đơn vị hợp nhất.

- Phối hợp với Kho bạc Nhà nước thực hiện thủ tục đóng/mở tài khoản, chuyển đổi mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho các đơn vị hợp nhất.

- Hướng dẫn các trường sau khi hợp nhất xây dựng Phương án tự chủ; thẩm định trình UBND phường phê duyệt phương án tự chủ đối với các trường sau hợp nhất; bố trí kinh phí đảm bảo hoạt động của nhà trường.

- Tham mưu UBND phường bố trí kinh phí phục vụ việc xây dựng, triển khai Đề án.

3. Phòng Xây dựng- Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì kiểm tra, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất trường học, hướng dẫn việc cải tạo, sửa chữa, bảo đảm đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định.

- Chủ trì hướng dẫn việc rà soát hồ sơ đất đai, đăng ký biến động và cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho các cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

4. Công an phường

Chủ trì phối hợp với cơ quan có liên quan, hướng dẫn, thực hiện thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của các trường học trực thuộc UBND phường sau sắp xếp đảm bảo theo đúng quy định.

5. Các cơ sở giáo dục (trước hợp nhất)

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của cấp trên về công tác chuẩn bị hồ sơ, nhân sự, tài chính, cơ sở vật chất để bàn giao đúng tiến độ.

- Tuyên truyền, vận động đội ngũ giáo viên, người lao động ủng hộ chủ trương sắp xếp, tổ chức lại của thành phố, của phường đảm bảo hoạt động dạy và học không bị gián đoạn trong giai đoạn chuyển tiếp.

- Đẩy mạnh tuyên truyền để cán bộ, giáo viên, nhân viên, Nhân dân, cha mẹ học sinh trên địa bàn có nhận thức đúng về chủ trương. Có kế hoạch ổn định, duy trì các nề nếp và chất lượng hoạt động dạy và học của đơn vị sau khi hợp nhất.

- Rà soát, kiểm kê nhiệm vụ, hồ sơ, tài liệu, tài chính, tài sản, phương tiện, viên chức, người lao động, trụ sở làm việc, hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu, công nợ và các quyền lợi, nghĩa vụ khác... có liên quan đến tổ chức và hoạt động của đơn vị mình, để chuyển về trường (mới) sau hợp nhất quản lý, sử dụng theo quy định.

- Phối hợp với Công an thành phố Hải Phòng để tiến hành thủ tục thu hồi con dấu cũ theo đúng quy định. Trong thời hạn bàn giao, các trường được tiếp tục sử dụng con dấu theo quy định.

6. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng

Phối hợp, chỉ đạo và định hướng công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận dư luận trong quá trình thực hiện Đề án sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trên địa bàn phường.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các đoàn thể:

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và Nhân dân về sự cần thiết đẩy mạnh sắp xếp các cơ sở giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục.

8. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Thực hiện tuyên truyền việc sắp xếp các trường học để các cơ quan, tổ chức và đội ngũ viên chức, người lao động thống nhất trong nhận thức và hành động trong quá trình thực hiện việc hợp nhất trường, kiện toàn tổ chức bộ máy để nhân dân trong phường nắm bắt được việc hợp nhất trường thuộc Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng.

9. Tổ dân phố trên địa bàn phường

- Phối hợp với các nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chủ trương hợp nhất các cơ sở giáo dục công lập đến nhân dân và phụ huynh trên địa bàn.

- Nắm bắt dư luận xã hội, phối hợp giải thích, vận động nhân dân đồng thuận, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tuyên sinh và phân tuyến học sinh theo mô hình nhà trường mới.

- Hỗ trợ nhà trường trong công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông tại các khu vực cổng trường, điểm trường trong năm học mới.

Phần thứ 5

HIỆU QUẢ KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Về kinh tế

Việc hợp nhất nhưng vẫn giữ nguyên các phân hiệu/điểm trường không làm thay đổi cơ sở vật chất hiện có, song tạo hiệu quả rõ rệt về tổ chức và quản lý tài chính. Sau hợp nhất, giảm một đầu mối pháp nhân độc lập, tinh gọn bộ máy quản lý, tập trung công tác tài chính, kế toán và hành chính về một đơn vị thống nhất, qua đó giảm chi phí quản trị và hạn chế sự phân tán nguồn lực. Ngân sách được điều hành tập trung, minh bạch và hiệu quả hơn; đồng thời việc điều phối nhân sự, trang thiết bị giữa các trường chính, phân hiệu và điểm trường được thực hiện linh

hoạt, tránh chồng chéo và lãng phí. Hiệu quả kinh tế của đề án thể hiện ở việc nâng cao hiệu suất sử dụng ngân sách và tăng hiệu lực quản lý, bảo đảm sử dụng tối ưu các nguồn lực đã được đầu tư.

2. Về xã hội

Việc tiếp tục duy trì các phân hiệu/điểm trường nhằm bảo đảm sự ổn định trong việc học tập và đưa đón học sinh, không gây xáo trộn tâm lý phụ huynh và học sinh. Hoạt động chuyên môn được quản lý tập trung, thống nhất chương trình, kế hoạch giáo dục, qua đó nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục học sinh. Đề án góp phần củng cố niềm tin của nhân dân khi vừa thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức, vừa bảo đảm quyền lợi của người học và người lao động.

3. Tính bền vững của đề án

Đề án hợp nhất bảo đảm tính bền vững lâu dài do phù hợp với chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và định hướng phát triển giáo dục của địa phương. Cơ cấu Tổ chức sau hợp nhất được xây dựng phù hợp với quy mô thực tế, bảo đảm ổn định hoạt động, nâng cao hiệu lực quản lý và chất lượng chuyên môn. Đồng thời, mô hình tổ chức mới hạn chế phát sinh bất cập về nhân sự, tài chính trong tương lai, tạo nền tảng phát triển ổn định, lâu dài và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có thay đổi về chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp, Ủy ban nhân dân phường sẽ điều chỉnh phù hợp, thống nhất theo chủ trương của Trung ương, thành phố và Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Các đ/c Lãnh đạo UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các trường học trên địa bàn phường;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, VHXX.

(để b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Dương